

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 88/2022/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Q, ngày 08 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Vũ Thị Phương L và anh Nguyễn Trung K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 30 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị
Vũ Thị Phương L và anh Nguyễn Trung K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2022 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Chị **Vũ Thị Phương L**, sinh năm 1986;

HKTT: 19/23/3 L, phường L, thị xã S, TP Hà Nội;

Hiện ở: Số 75 CT, phường S, thị xã S, TP Hà Nội.

Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Trung K**, sinh năm 1979;

HKTT và nơi ở: Thôn L, xã H, huyện Q, TP Hà Nội

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2022 có đủ các
điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Vũ Thị Phương L** và anh **Nguyễn Trung K** thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Việt C, sinh ngày 01/4/2009 và cháu Nguyễn Mai P, sinh ngày 04/01/2013.

Giao cho chị L quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Anh K có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận sự tự nguyện của anh K về việc cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng (mỗi cháu 2.500.000 đồng/tháng) kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Q;
- THADS huyện Q;
- UBND phường L, thị xã S, thành phố Hà Nội;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thanh